

Số: 871/QĐ-UBND

Tân Thạnh, ngày 10 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp
Tên dự án: Chăn nuôi bò thịt tại cộng đồng năm 2024 thuộc Chương trình
MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 xã Tân Thạnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/04/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính, quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2218/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh An Giang về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành Quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Hướng dẫn số 13/HD-SNNPTNT ngày 02/12/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ hướng dân số 05/HD-SNNPTNN ngày 23/02/2024, hướng dẫn sửa đổi bổ sung một số nội dung của Hướng dân số 13/HD-SNNPTNT ngày

02/12/2022 của Sở NN&PTNT tỉnh An Giang về việc thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQGGN bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-UBND ngày 14/4/2024 của Ủy ban Nhân dân thị xã Tân Châu về việc thành lập tổ thẩm định thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025.

Căn cứ Quyết định số 3018/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 của UBND thị xã Tân Châu về việc ủy quyền cho Chủ tịch UBND xã Tân Thạnh phê duyệt Dự án Chăn nuôi bò thịt tại cộng đồng năm 2024 thuộc chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ biên bản ngày 12/6/2024 của Tổ thẩm định Thị xã về việc thẩm định Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp dự án Chăn nuôi bò thịt tại cộng đồng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 xã Tân Thạnh;

Xét đề nghị của Tổ trưởng tổ cộng đồng phát triển sản xuất dự án Chăn nuôi bò thịt năm 2024, thuộc dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 – 2025, trên địa bàn xã Tân Thạnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp Chăn nuôi bò thịt cộng đồng năm 2024 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 xã Tân Thạnh, với những nội dung như sau:

1. Tên dự án: Chăn nuôi bò thịt tại cộng đồng năm 2024 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 xã Tân Thạnh.

2. Địa điểm triển khai dự án: Ấp Tân Đông; ấp Núi Nôi; ấp Giồng Trà Dên; ấp Tân Phú; ấp Hòa Tân; ấp Hòa Thạnh xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

3. Thời gian thực hiện dự án: 18 tháng, (từ tháng 04 năm 2024 và kết thúc đến tháng 10 năm 2025).

4. Đối tượng tham gia: 27 hộ (trong đó có **03 hộ cận nghèo; 22 hộ thoát cận nghèo không quá 36 tháng**) và 01 đại diện là người làm kinh tế giỏi làm Tổ trưởng, 01 tổ phó là cán bộ Thú y xã.

- Đại diện cộng đồng dân cư

- Người đại diện: Ông **Hà Hữu Phước**, sinh năm: 1986

+ Số CCCD: 089086020080, ngày cấp: 18/11/2021, nơi cấp: Cục QLHC về TTXH.

+ Địa chỉ: ấp Hoà Thạnh, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

+ Số điện thoại: 0355.559.005

- Danh sách cộng đồng: (đính kèm Phụ lục 01: danh sách và nguồn kinh phí hỗ trợ hộ tham gia dự án).

5. Các hoạt động của dự án:

Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh tổ chức phổ biến chủ trương, nội dung triển khai dự án đến toàn thể người dân biết, cụ thể:

- Định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng: Theo Quyết định số 42/2023/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về khuyến nông trên địa bàn tỉnh An Giang; theo hướng dẫn số 05/HD-SNNPTNN ngày 23/02/2024, hướng dẫn sửa đổi bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn số 13/HD-SNNPTNT ngày 02/12/2022 của Sở NN&PTNT tỉnh An Giang về việc thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQGGN bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- **Phối hợp với Trạm chăn nuôi thú y thị xã mở lớp tập huấn kỹ thuật chuyên môn về chăn nuôi bò thịt theo hướng hiện đại cho các tổ viên tham gia dự án năm vững và tổ chức chăn nuôi trong suốt quá trình triển khai thực hiện dự án được hỗ trợ.**

- Phân công cán bộ chuyên môn kỹ thuật hỗ trợ cho các tổ viên tham gia dự án bằng cách đến từng hộ gia đình kiểm tra và tư vấn kỹ thuật chăn nuôi và chăm sóc bò phát triển tốt.

6. Dự toán tổng kinh phí thực hiện dự án: 1.016.006.000 đồng (Một tỷ không trăm mười sáu triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng), trong đó:

- **Vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 537.006.000 đồng,** (Căn cứ Công văn số 257/STC-NS ngày 26/01/2024 của Sở Tài chính tỉnh An Giang Về việc bổ sung kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024).

- Vốn dân đối ứng: 479.000.000 đồng.

7. Mức hỗ trợ, tiến độ cấp phát, thanh toán từ ngân sách nhà nước:

- Mức hỗ trợ: Đối với 03 hộ cận nghèo, mức hỗ trợ là 25,000.000 đồng/hộ, với kinh phí 75,000,000 đồng; đối với 22 hộ cận nghèo, mức hỗ trợ là 20,000,000 đồng/hộ, với kinh phí 440,000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ con giống 515,000,000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án: 22,006,000 đồng.

+ Chi phí khảo sát, xác định lựa chọn địa bàn hỗ trợ dự án: 4,031,000 đồng;

+ Chi phí nghiên cứu, lập dự án: 2,595,000 đồng;

+ Chi phí triển khai đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm dự án: 2,900,000 đồng

+ Chi phí tập huấn, chuyển giao kỹ thuật: 9,480,000 đồng;

+ Chi hỗ trợ cán bộ đến tận hộ gia đình tư vấn, hướng dẫn thực hiện dự án cho đến khi kết thúc dự án: 3.000.000 đồng (60 buổi);

- Vốn dân đối ứng: 479,000,000 đồng. Mỗi hộ đối ứng kinh phí mua con giống, thức ăn hỗn hợp bổ sung, xây dựng chuồng trại, vaccine thuốc thú y và các chi phí phát sinh khác.

- Tiến độ cấp phát, thanh toán từ ngân sách nhà nước: sau khi nhận được quyết định phân bổ kinh phí, Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh tổ chức thực hiện các nội dung của dự án; ký hợp đồng thực hiện dự án **Chăn nuôi bò thịt** tại cộng đồng với đại diện cộng đồng dân cư thực hiện hiện mua, cung cấp con giống cho các hộ dân; lưu giữ chứng từ liên quan trong việc thực hiện dự án để thanh quyết toán theo quy định.

8. Phương án mua sắm và đầu mối thực hiện phương án mua vật nuôi đề xuất hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước

Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh được giao thực hiện các nội dung của dự án và hỗ trợ **bò** giống cho các hộ dân với tổng kinh phí là 515,000,000 đồng (*Năm trăm mười lăm triệu đồng*). Đồng thời ký hợp đồng với đại diện cộng đồng dân cư tìm nơi cung ứng giống, tổ chức mua và cấp phát con giống cho các hộ dân tham gia dự án. Trường các áp liên quan và đại diện các hộ dân tham gia dự án giám sát và chứng kiến cấp phát cho hộ dân tham gia dự án bằng hình thức giao nhận hiện vật (hình thức giao nhận 3 bên).

Ngoài ra, Hội đồng nhân dân, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể xã có trách nhiệm tham gia kiểm tra, giám sát trong suốt quá trình hỗ trợ người dân tham gia dự án.

9. Tổ chức quản lý tài sản hình thành sau hỗ trợ

- Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh thực hiện việc theo dõi, giám sát hoạt động quản lý, thực hiện dự án; phối hợp với đại diện cộng đồng dân cư quản lý tài sản hình thành sau hỗ trợ. Kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền các nội dung vướng mắc liên quan.

- Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm vụ thu hồi kinh phí quay vòng lập báo cáo tình hình triển khai các dự án và kinh phí quay vòng gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Cộng đồng tự quản lý, tổ chức thực hiện việc quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng theo đúng quy định.

10. Cơ chế quay vòng nguồn vốn hỗ trợ:

- Hình thức thu hồi để quay vòng: Bằng tiền.

- Tỷ lệ thu hồi quay vòng: 20% trên mức hỗ trợ trực tiếp hộ tham gia theo điểm c khoản 2 điều 4 Nghị quyết 13/2023/NQ-HĐND tỉnh, UBND xã thành lập tổ thu hồi vốn tiến hành thu hồi 1 lần tại nhà hộ dân sau khi hộ cho xuất chuồng

con giống đầu tiên và vận động hộ tiếp tục mua con giống mới để duy trì thực hiện mô hình.

- UBND **xã Tân Thạnh** thực hiện việc quản lý vốn, quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng đảm bảo tỷ lệ, đúng thời hạn theo dự án.

- Số tiền thu hồi sẽ báo cáo UBND thị xã để mở rộng cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các hộ thoát nghèo khác tham gia.

11. Dự kiến doanh thu cho 1 hộ

Mỗi con Bò sau khi đạt trọng lượng từ 270kg trở lên, với giá dự kiến Bò thịt khoảng 110.000 đồng/kg (còn tùy thuộc vào giá dao động của thị trường) thì mỗi con thu về là **29.700.000** đồng/con, với tổng thu nhập 59,400,000 đồng. Sau khi trừ các chi phí mỗi hộ còn lại khoảng 22,000,000 đồng.

12. Dự kiến hiệu quả

- Tổng lợi nhuận của Dự án: 22,000,000 x 25 hộ = 550,000,000 đồng.

- Dự kiến sau khi kết thúc dự án có trên 80% số hộ thoát cận nghèo bền vững.

13. Giải pháp tài chính xử lý các rủi ro

Trong quá trình thực hiện dự án phải tạm dừng, hủy bỏ vì lý do như: Thiên tai, dịch bệnh hoặc các lý do bất khả kháng khác (phải có biên bản xác nhận mức độ thiệt hại, lý do phải tạm dừng,...) dẫn đến không có kết quả đầu ra theo kế hoạch. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, quyết định việc không thu hồi, giảm tỷ lệ thu hồi hoặc kéo dài thời gian thu hồi theo thẩm quyền và trình tự như sau:

- Xác định mức độ rủi ro: Ủy ban nhân dân xã báo cáo, đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã quyết định thành lập tổ kiểm tra, xác minh, đánh giá lý do, mức độ thiệt hại để xem xét, quyết định việc miễn giảm theo tỷ lệ tương ứng và theo các quy định hiện hành.

- Trên cơ sở biên bản kiểm tra, xác minh, đánh giá, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã quyết định việc xử lý rủi ro (không thu hồi, giảm tỷ lệ thu hồi hoặc kéo dài thời gian thu hồi) theo mức thiệt hại và tỷ lệ tương ứng.

14. Chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm cam kết: Người dân cam kết chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ kinh phí mua **bò giống** nếu vi phạm cam kết.

15. Trách nhiệm thực hiện của các bên theo từng hoạt động

- Trách nhiệm của đại diện cộng đồng dân cư tham gia dự án:

- + Tiếp nhận, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đúng mục đích, thực hiện hiệu quả dự án đã được Ủy ban nhân dân xã xác nhận.

+ Quản lý, tổ chức thực hiện việc quay vòng, luân chuyển vốn trong cộng đồng theo đúng quy định hiện hành. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án định kỳ, 6 tháng, hàng năm và đột xuất gửi Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã.

- Trách nhiệm của các hộ tham gia dự án:

+ Tiếp nhận, chăm sóc và nuôi dưỡng **bò giống** đã được hỗ trợ đúng mục đích, quy trình thực hiện dự án.

+ Tự làm chuồng trại, chủ động đầy đủ nguồn thức ăn trong chăn nuôi trong suốt quá trình tham gia dự án, nguồn thức ăn đảm bảo theo đúng quy định của dự án.

+ Báo cáo kịp thời cho Trưởng ấp, Ủy ban nhân dân xã biết khi **bò giống** nuôi hướng thịt bị ốm, chết,... hoặc rủi ro khác trong quá trình thực hiện dự án.

+ Chậm nhất 3 tháng sau khi dự án kết thúc, các hộ tham gia hoàn lại 20% số vốn hỗ trợ ban đầu.

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ấp và cán bộ tham gia thực hiện dự án:

+ Ủy ban nhân dân xã xây dựng, tổ chức thực hiện dự án dân chủ, công khai, đúng đối tượng, đảm bảo chất lượng, hiệu quả dự án; kiểm tra, đôn đốc các hộ thực hiện tốt nội dung dự án; tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện dự án định kỳ 06 tháng, 01 năm và báo cáo đột xuất về Ủy ban nhân dân thị xã (*qua Phòng kinh tế*); phối hợp với Hội đồng nhân dân xã, Hội Nông dân xã và các hội có liên quan giám sát việc cung cấp con giống đến tay hộ dân.

+ Trưởng các ấp nơi triển khai dự án có trách nhiệm kiểm tra, giám sát các hộ tham gia dự án thực hiện tốt các nội dung của dự án; tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực dự án kịp thời cho Ủy ban nhân dân xã.

+ Cán bộ tham gia thực hiện dự án có trách nhiệm kiểm tra, rà soát xác định đúng đối tượng, đảm bảo điều kiện được hỗ trợ của dự án theo quy định của Nhà nước; đôn đốc, hướng dẫn các hộ tham gia dự án thực hiện đúng quy trình kỹ thuật đã được tiếp nhận từ đơn vị chuyển giao; tổng hợp, báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân xã về tiến độ, hiệu quả dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- UBND xã và các đơn vị có liên quan tiến hành tổ chức thực hiện và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo đúng quy định; chịu trách nhiệm về định mức hỗ trợ, đối tượng tham gia dự án; chất lượng, chủng loại, số lượng con giống; hướng dẫn quy trình phát triển chăn nuôi cho người dân.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan ký kết với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác hoặc đơn vị thu mua nhằm đảm bảo đầu ra cho sản phẩm.

- Sau khi dự án kết thúc chịu trách nhiệm thu hồi nguồn vốn của người dân theo quy định; hướng dẫn người dân tiếp tục phát triển dự án có hiệu quả.

Điều 3. Trách nhiệm của cá nhân, các đơn vị, tổ chức liên quan: cán bộ phụ trách GN-GĐTE, cán bộ thú y, công chức kế toán ngân sách xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được nêu trong thuyết minh dự án phối hợp với các cơ quan có liên quan khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Dự án theo đúng quy định.

Điều 4. Công chức Văn phòng UBND xã, cán bộ phụ trách GN-GĐTE, cán bộ thú y, công chức kế toán ngân sách xã; các đơn vị có liên quan, Tổ Cộng đồng và **25 hộ** hộ tham gia dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- UBND Thị xã;
- Như Điều 3;
- Phòng kinh tế;
- Phòng Tài chính và KH;
- Phòng LĐTB&XH TX;
- TT. ĐU, TT. HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

(Kèm Dự án và các Phụ lục)

CHỦ TỊCH

Dương Văn Cảnh